TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2017/QĐST-HNGĐ	*Hà Trung, ngày 23 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Hùng S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Thạch Quật 1, xã HH, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Hán Thị T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 6, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hùng S và chị Hán Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Hùng S và chị Hán Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S, chị T không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Anh S, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh S, chị T thỏa thuận, anh S chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí DSST anh S đã nộp là 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên lai số AA/2015/0004729 ngày 05/9/2017, trả lại cho anh S 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt